TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE TỈNH BẾN TRE	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 42/2018/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 26 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 41/2018/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2018 của người yêu cầu:

1/ Chị **Lê Thị N**, sinh năm 1978

2/ Anh **Phan Hồng C**, sinh năm 1977

Cùng trú tại: Ấp PC, xã PH, thành phố BT, tỉnh BT.

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Hồng C với chị Lê Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Hồng C, chị Lê Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Phan Thị Phương A, sinh ngày 16/5/2003. Hai bên thỏa thuận anh Phan Hồng C nuôi con chung và anh Phan Hồng C không yêu cầu chị Lê Thị N phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Lê Thị N được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở chị N thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, anh Phan Hồng C với chị Lê Thị N mỗi người nộp 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre theo biên lai thu số 0015413 ngày 30/01/2018. Anh C, chị N đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: - VKSND thành phố Bến Tre; - TAND tỉnh Bến Tre; - Chi cục THADS TP Bến Tre; - Các đương sự; - UBND xã Phú Hưng, TP Bến Tre, tỉnh Bến Tre; - Lưu HS, VP.	**THẨM PHÁN** **Nguyễn Thị Thanh Thảo**